

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 21 - 3- 2019

V/v Tranh chấp Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Tình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Xuân Lợi

2. Bà Đậu Thị Phú

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Thanh Quang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Dẫn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 04/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2019 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1979

Địa chỉ: thôn Xuân Tr, xã Quảng Tr, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng Bình.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1972

Địa chỉ: thôn Xuân Tr, xã Quảng Tr, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Tại phiên tòa có mặt nguyên đơn, bị đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 27/12/2018 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H trình bày: chị và anh Nguyễn Hữu Đ có quá trình tìm hiểu và tự nguyện đi đến hôn nhân, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nghĩa T, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An, vào ngày 13/3/1997. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian, đến khoảng năm 2018 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không hợp nhau, khác nhau về quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra những cuộc cãi vã. Thời gian gần đây anh Đức sống thiếu chung thủy với vợ con, không có sự quan tâm đến gia đình, từ

đó mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng, mặc dù đã được hai bên gia đình nội, ngoại khuyên giải, hàn gắn, nhưng vẫn không có kết quả. Hiện tại chị H cảm thấy giữa chị và anh Đ, mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Vì vậy chị mong muốn được ly hôn với anh Đ.

Quá trình chung sống vợ, chồng có hai đứa con chung: Nguyễn Hữu T, sinh ngày 03/3/1999 và Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 02/01/2008. Chị H có nguyện vọng, nếu vợ chồng ly hôn, chị muốn được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thị Thanh T và không yêu cầu anh Đ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con, riêng con Nguyễn Hữu T hiện đã đủ 18 tuổi nên tùy quyền quyết định của con; Về tài sản và nợ chung: chị H không yêu cầu giải quyết mà vợ chồng tự thỏa thuận phân chia.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập anh Đ và chị H đến tại trụ sở Tòa án để tiến hành các thủ tục kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Đ không có mặt. Ngày 14/02/2019 Tòa án đã đến trực tiếp đến nhà ở của anh Đ, tại thôn Xuân Tr, xã Quảng Tr, để tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Đ và anh Đ đã viết bản tự khai, có nội dung: Về quá trình kết hôn và cuộc sống mâu thuẫn vợ, chồng, anh trình bày hoàn toàn phù hợp với ý kiến của chị H. Anh thừa nhận vợ chồng thường xuyên có những cuộc cãi vã, do tính tình không hợp nhau, từ đó mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, tuy nhiên anh vẫn muốn vợ chồng tiếp tục chung sống, vì không muốn gia đình phải ly tan. Nếu trường hợp chị H vẫn cương quyết ly hôn thì anh yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật; về con chung, anh Đ khai thống nhất như ý kiến của H, nguyện vọng của anh nếu vợ chồng ly hôn, anh muốn trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con Nguyễn Thị Thanh T; về tài sản và nợ chung: anh Đ cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết mà để vợ chồng tự thỏa thuận phân chia. Cùng với bản tự khai, anh Đ cũng đã gửi cho Tòa án đơn xin xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán cũng như của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến quá trình xét xử đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Về tình cảm áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Nguyễn Thị Thu H ly hôn anh Nguyễn Hữu Đ; Về con chung: áp dụng các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình để giao con Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 02/01/2008 cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng; về tài sản và nợ chung: không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Thu H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn đối với anh Nguyễn Hữu Đ, đây là tranh chấp về ly hôn. Anh Nguyễn Hữu Đ có hộ khẩu thường trú tại xã Quảng Tr, huyện Quảng Tr, nên Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch thụ lý, giải quyết vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố

tụng dân sự. Anh Nguyễn Hữu Đ có đơn xin xét xử vắng mặt, nên căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh Đ là phù hợp.

[2] Về nội dung: Hội đồng xét xử thấy:

Quan hệ hôn nhân: hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Hữu Đ là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền, nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Chị H xin ly hôn với anh Đ vì nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã căng thẳng, tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Phía anh Đ, cũng đã thừa nhận mâu thuẫn của vợ chồng, nên anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Vì vậy mặc dù vụ án không thể tiến hành hòa giải được, nhưng trên cơ sở ý kiến trình bày của các bên đương sự, HĐXX nhận thấy: mâu thuẫn giữa chị H và anh Đ đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên việc chị H khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Đ là có cơ sở. Vì vậy căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, xử cho chị Nguyễn Thị Thu H được ly hôn anh Nguyễn Hữu Đ.

Quan hệ con chung: chị H và anh Đ đều thống nhất vợ chồng có hai con chung và hiện tại con Nguyễn Hữu T đã trên 18 tuổi. Riêng đối với con Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 02/01/2008, chị H và anh Đ đều có nguyện vọng được chăm sóc nuôi dưỡng. Nguyện vọng của cháu T xin được ở với chị H. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy rằng cần giao con chung cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Xét ý kiến của chị H không yêu cầu anh Đ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan hệ tài sản và nợ chung: chị H và anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí sơ thẩm: chị Nguyễn Thị Thu H phải nộp tiền án phí ly hôn để sung công quỹ nhà nước theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: các Điều 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56, 58, 59, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Xét xử vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Hữu Đ.
2. Về quan hệ hôn nhân: xử cho chị Nguyễn Thị Thu H ly hôn anh Nguyễn Hữu Đ
3. Về quan hệ con chung: giao con chung Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 02/01/2008 cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hiện tại anh Đ không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cùng chị H.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ qua lại thăm nom, chăm sóc con không ai được ngăn cản.

4. Về tài sản và nợ chung: chị H và anh Đ tự thỏa thuận phân chia, nên HĐXX không xem xét.

5. Về án phí sơ thẩm:

Buộc chị Nguyễn Thị Thu H phải nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn*) đồng tiền án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ số tiền tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn*) đồng chị H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001178 ngày 02/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Án xử sơ thẩm, báo cho nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21/3/2019). Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Trạch
- Chi cục THADS huyện Quảng Trạch;
- UBND xã Quảng Tr;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(*Đã ký*)

Phạm Hữu Tình